BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Cần Thơ, ngày ….. tháng …. năm 2019*

**BẢNG KÊ KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN**

**THEO HỢP ĐỒNG ĐÃ KÝ KẾT ĐỢT CUỐI**

Đề tài: Tinh sạch lysozyme từ lòng trắng trứng chim cút (Coturnix sp.) và khảo sát hoạt tính kháng vi khuẩn Cutibacterium acnes và Staphylococcus sp. của lysozyme.

Mã số đề tài:TSV2019-141

Căn cứ Hợp đồng triển khai đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở (do Sinh viên thực hiện) số: 141TSV/HĐ-QLKH2019 ngày 2 tháng 5 năm 2019 được ký giữa Trường Đại học Cần thơ và ông Trần Khoa Nguyên.

Hôm nay, tại Trường Đại học Cần thơ, chúng tôi gồm:

**1. Bên A: Trường Đại học Cần Thơ**

Ông: Hà Thanh Toàn, Hiệu trưởng

Ông: ............................................, Trưởng phòng quản lý khoa học.

Ông: Vũ Xuân Nam, Kế Toán Trưởng

**2. Bên B: Ông (bà) TRẦN KHOA NGUYÊN - Chủ nhiệm đề tài**

Cùng thống nhất lập bảng kê khối lượng công việc đã thực hiện đợt cuối theo hợp đồng đã ký kết.

**I. KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN, DỰ KIẾN KHỐI LƯỢNG CHO ĐỢT TẠM ỨNG TIẾP THEO**

**ĐVT: đồng**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung, công việc thực hiện** | **Sản phẩm** | **Khối lượng quy đổi thành tiền** | | | |
| **Tổng KL theo dự toán** | **KL đã thực hiện lũy kết đến kỳ trước** | **KL thực hiện kỳ này** | **KL sẽ thực hiện kỳ sau** |
| **1** | Hoá chất: Casein hydrolisate | 1 chai | 6.025.000 | 6.025.000 | 0 | 0 |
| **2** | Chủng vi khuẩn Cultibacterium acnes | 1 bộ | 2.260.000 | 2.260.000 | 0 | 0 |
| **3** | Nội dung chuyên môn 1: Tinh sạch lysozyme bằng phương pháp Sắc ký lọc gel Sephadex G-50. | Bộ số liệu | 250.000 | 250.000 | 0 | 0 |
| **4** | Nội dung chuyên môn 2: Khảo sát ảnh hưởng của tương tác Nhiệt độ – pH đến khả năng kháng khuẩn của lysozyme lòng trắng trứng cút. | Bộ số liệu | 540.000 | 540.000 | 0 |  |
| **5** | Nội dung chuyên môn 3: Khảo sát ảnh hưởng của hàm lượng lysozyme lòng trắng trứng cút đến khả năng kháng khuẩn. | Bộ số liệu | 400.000 | 400.000 | 0 |  |
| **6** | Nội dung chuyên môn 4: Khảo sát độ bền nhiệt lysozyme lòng trắng trứng cút. | Bộ số liệu | 280.000 | 280.000 | 0 |  |
| **7** | Thống kê và phân tích số liệu | Bộ số liệu | 520.000 | 520.000 | 0 |  |
| **8** | Viết báo cáo nghiệm thu | Báo cáo nghiệm thu | 500.000 | 500.000 | 0 |  |
| **9** | Hoàn tất các thủ tục còn lại, hồ sơ thanh toán | Hồ sơ thanh toán | 500.000 | 500.000 | 0 |  |
| **5** | Văn phòng phẩm (giấy in, in ấn, đóng quyển báo cáo) |  | 250.000 | 0 | 250.000 | 0 |
| **6** | Tổ chức nghiệm thu đề tài |  | 2.725.000 | 0 | 2.725.000 | 0 |
| **7** | Quản lý chung nhiệm vụ KH&CN |  | 750.000 | 750.000 | 0 | 0 |
| **Cộng** | | | **15.000.000** | **12.025.000** | **2.975.000** | **0** |

**II. NỘI DUNG QUYẾT TOÁN**

Bên B đề nghị quyết toán kinh phí thực hiện của đề tài như sau:

1. Tổng kinh phí theo hợp đồng: 15.000.000 đồng

2. Tổng kinh phí đã tạm ứng: 14.215.000 đồng

+ Đợt 1: 7.500.000 đồng

+ Đợt 2: 6.715.000 đồng

3. Tổng kinh phí đã quyết toán đến đợt trước: 12.025.000 đồng

4. Tổng kinh phí còn lại chưa quyết toán đến đợt này: 0 đồng

5. Kinh phí đề nghị quyết toán được chấp thuận kỳ này: 2.975.000 đồng

(Số tiền viết bằng chữ: Hai triệu chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng)

Trong đó: - Kinh phí hoàn tạm ứng: 0 đồng

- Kinh phí tiếp tục đề nghị thanh toán: 2.975.000 đồng

6. Kinh phí tạm ứng còn chưa quyết toán (4-5): 0 đồng

7. Kinh phí đề nghị sẽ tạm ứng đợt 02 tiếp theo: 0 đồng

(Số tiền viết bằng chữ: *Không đồng*)

Biên bản này được lập thành 02 bản, Bên A giữ 01 bản, Bên B giữ 01 bản.

**Tổ chức chủ trì nhiệm vụ Kế toán trưởng Phòng QLKH Chủ nhiệm đề tài**

**XÁC NHẬN ĐƠN VỊ QUẢN LÝ KINH PHÍ**

* Tổ chức chủ trì nhiệm vụ đã thực hiện đúng theo các nội dung tại hợp đồng số 141TSV/HĐ-QLKH2019Ngày 02/05/2019
* Đơn vị quản lý kinh phí có trách nhiệm kiểm soát chi kinh phí thực hiện nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, hợp lệ, hồ sơ, chứng từ chi của tổ chức chủ trì nhiệm vụ.
* Trường Đại học Cần Thơ chấp nhận thanh toán số tiền 2.975.000 đồng (bằng chữ: Hai triệu chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng),

- Trong đó: - Kinh phí hoàn tạm ứng: 0 đồng,

**-** Kinh phí tiếp tục thanh toán: 2.975.000 đồng./.

**Phòng QLKH Kế toán trưởng Thủ trưởng đơn vị**